

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2012NB	Máy Bào Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	057	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2012NB	Máy Bào Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	063	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2012NB	Máy Bào Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	081	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2012NB	Máy Bào Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	090	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030	Planer Jinter	142-2	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030	Planer Jinter	148-2	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030S	Planer Jinter	091	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030S	Planer Jinter	095	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030S	Planer Jinter	103	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2030S	Planer Jinter	105	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2704	Máy Cưa Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	F02	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	2704	Máy Cưa Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	F03	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	6906	Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	054-1	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	9077	Angle Grinder	022	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	DGA700	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	049	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	DGA701	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	049	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	DGA900	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	049	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	DGA901	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	049	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA037G	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	045	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA038G	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	045	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA7050	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA7050R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA9050	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	GA9050R	Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	042	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HM1303	Demolition Hammer	053	1
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HM1307C	Máy Đục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	007	1
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HM1317C	Máy Đục Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	007	1
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HR3520	ROTARY HAMMER 35MM	068-3	1
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HR3850	ROTARY HAMMER 38MM	084-3	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	HR5000	Rotary Hammer	083-1	2
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	PK5011C	Angle Sander	013	4
922221-3	Bu-lông đầu lỗ lục giác M5X16 W	SA7000C	Angle Sander	015	4

Ngày in 28/05/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**
www.npower.com.vn Powered by **NAVITECH** | www.navitech.co